

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

# TÁC ĐỘNG CỦA CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH VÀ LUẬT PHÁP ĐẾN VĂN HÓA NGHỀ Ở VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI (PHẦN 1)

HOANG CHÍ BẢO (\*)

Văn hóa nghề có vị trí và tầm quan trọng ngày càng nổi bật trong sự phát triển xã hội, trước hết là phát triển kinh tế. Theo nghĩa rộng, phát triển xã hội là sự phát triển tổng thể bao gồm tất cả lĩnh vực của đời sống gắn với hoạt động con người, của từng cá thể và của cả cộng đồng. Nhờ sự phát triển ấy mà quốc gia – dân tộc hưng thịnh, chế độ ổn định và bền vững. Trước đây trong quan niệm truyền thống, tổ duy về xã hội thông thường vẫn bao gồm ba lĩnh vực: kinh tế chính trị, văn hóa và xã hội. Hồ Chí Minh với tổ duy hệ thống và quan niệm phát triển đã sớm nhận mạnh rằng, ba lĩnh vực này liên quan ngang nhau, hỗ trợ nhau, không một lĩnh vực nào.

Phát triển xã hội theo nghĩa hẹp, là tập trung giải quyết các vấn đề xã hội, chăm lo an sinh xã hội, xây dựng cơ cấu xã hội phù hợp với cơ cấu kinh tế bằng cách thực hiện chính sách xã hội và hoàn thiện các thể chế xã hội, tạo lập các quan hệ xã hội theo tiến bộ và công bằng xã hội.

Cả hai cách tiếp cận xã hội theo cấu trúc Rộng và Hẹp nêu trên đều liên quan trực tiếp tới lao động, nghề nghiệp và văn hóa nghề nói với

người lao động, các giai cấp, tầng lớp, các giai tầng và nhóm xã hội cho nên toàn thể cộng đồng.

Phát triển xã hội ngày nay đã và đang chuyển đổi quan niệm, từ quan niệm truyền thống sang quan niệm hiện đại, từ phát triển theo mô hình công nhân sang mô hình hiện đại, từ phát triển theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu, chú trọng tối đa lĩnh vực phát triển. Hơn nữa, kiểu phát triển mở, tự do, cạnh tranh, nhất là khép kín, năng lực của mình vào một ốc đảo biệt lập, đã tới rồi sẽ là thời, không còn triển vọng và phù hợp nữa. Phát triển hiện đại ngày nay đòi hỏi phải đa dạng hóa, đa phương hóa, môi trường hội nhập thích ứng với kinh tế thị trường và tiến tới phát triển kinh tế tri thức. Nói là nói tới yếu tố của thế giới đang biến đổi với sự gia tăng xu thế toàn cầu hóa, hội nhập, với sự bùng nổ thông tin trong thời đại cách mạng khoa học – công nghệ đang trỗi dậy và phát triển dấy trên khai thác tài nguyên thiên nhiên có sẵn, xuất khẩu nguyên liệu thô nên đòi hỏi phải đồng hành cùng lao động theo thì càng nhanh chóng đi vào ngõ cụt, mất mát lợi thế so sánh và rồi cuộc lao động, kiếm sống. Nếu phát triển bền vững, phải tái cấu trúc kinh tế thực hiện nông nghiệp mới kinh tế mới môi trường chính trị và hệ thống chính trị, xây dựng chiến lược và chính sách phát triển quốc gia trên quan niệm mới, phát triển và hiện đại hóa.

(\*) GS.TS. Triết học, Hội đồng Lý luận Trung ương.

Hai vấn đề này đặt ra phải nhìn lại làm nhiệm vụ trong phát triển bền vững, nội dung nào an toàn trong phát triển và nội dung nào phát triển. Nếu nhìn vào nội dung an toàn, phải coi trọng môi trường tự nhiên, nhất là hiện nay, khi môi trường đang bị tàn phá nghiêm trọng và biến đổi khí hậu toàn cầu đang diễn biến phức tạp, khối lượng, thậm chí không loại trừ nguy cơ thảm họa toàn cầu. Nội dung phát triển trong phát triển, phải giải bài toán phức tạp kinh tế – công nghệ và vấn đề với tính năng bền vững cái cách cô cầu, xây dựng kết cấu hai tầng kỹ thuật và chất lượng nguồn nhân lực để tạo ra vốn xã hội của phát triển bền vững, trong nội vấn đề này, quyết định là vốn con người. Đây là nguồn vốn quan trọng nhất quyết định tổng lượng vốn và tiềm lực vốn của toàn xã hội. Trong quan niệm về vốn con người, nhớ một câu “tổ tiên” người, con người là tài nguyên quý giá phải không ngừng bồi dưỡng, tái tạo (như tái tạo, “làm mới” các kiến thức và kỹ năng, như tái tạo giá trị nghề nghiệp hình thành và học nghề mới với mỗi người lao động nhất là thế hệ trẻ...), phát triển (chất lượng nhân lực lao động cải thiện về thể lực, trí lực và tâm lực) nội với tổng cái thể và cái nội nội nội nội ra là toàn bộ công nghệ lao động, công nghệ xã hội. Phải chăm lo phát triển cái nguồn nhân lực hiện hữu (đang trong độ tuổi lao động, đang làm việc) là nguồn nhân lực dồi dào tiềm tàng sẽ thông xuyên bổ sung vào lực lượng lao động xã hội. Nội với những người nghề, hết tuổi lao động lại cần có chính sách hợp lý thời gian để chăm sóc họ. Giải quyết vấn đề này không chỉ trên quan niệm kinh tế và pháp lý mà còn phải trên quan niệm xã hội nhân văn, tôn trọng quyền con người và giải quyết nhân cách thể hiện bản chất nhân văn của xã hội, coi con người là mục tiêu và năng lực phát triển xã hội.

Nhìn nhận vấn đề chính sách nội với người về hưu trên quan niệm văn hóa nghề nghiệp và tâm quan trọng, ứng dụng xã hội của nội Nội cũng là trách nhiệm của nhà nước và xã hội. Cần lưu ý rằng, thái độ nội với người về hưu tại năng rất mạnh mẽ tâm lý về thể, thái độ lao động của những người trẻ tuổi đang làm việc. Ở đây, coi cái sự ồng xuyên suốt và văn hóa trong quan hệ giữa con người với thể chế giữa công dân với nhà nước. Những thiếu sót, khiếm khuyết trong

chính sách về thể hiện chính sách nội với người về hưu, tôi sẽ nêu ra một số hình thức thanh và phát triển văn hóa nghề nghiệp của người lao động, của các tập thể lao động. Lý giải cho vấn đề này không có gì phức tạp mà là một thể tế giải nội, ai cũng thấy. Nội là “trông người mà nghĩ đến ta”, rồi cũng sẽ đến lúc ta sẽ về hưu. Phải có chính sách và nội nội, ồng xuyên suốt thể nào từ phía nhà nước và quan lý nhà nước, để con người đang làm việc hay đã về hưu vẫn luôn nuôi dưỡng nội tình yêu nghề nghiệp, niềm tin và về nghề do nội gắn bó với nghề yêu nghề yêu người, hết lòng tận tụy với công việc... chớ không rời vào các cái, bị thiệt thòi và chất và bị tổn thương về tinh thần. Những công việc này chính sách và những người làm chính sách, hơn ai hết phải thấm nhuần quan niệm nhân văn, coi trọng duy bền vững và xã hội, coi trách nhiệm cao cái trước cuộc sống và xã hội con người. Đây là cho xung yếu và hiện văn con nhiều bất ổn trong thời gian quản lý xã hội nội ta.

Vấn đề nghề nghiệp nội với sự phát triển kinh tế – xã hội trên nhiều mặt, với những biểu hiện phong phú và đa dạng với những tác động, hiệu quả trước tiếp cũng như gián tiếp, trước mắt cũng như lâu dài, cần phải nhìn nhận và giải quyết. Quan tâm bồi dưỡng, trau dồi văn hóa nghề nghiệp cho mỗi người lao động phải nội các nội nội tâm chiến lược, trên quy mô phát triển quốc gia – dân tộc (cấp vĩ mô và vĩ mô) mà cũng phải thông xuyên quan tâm nội từng lĩnh vực nghề nghiệp, từng tập thể lao động, trong các quan hệ lao động giữa các chủ thể sử dụng lao động và người lao động trong môi trường kinh tế

Nếu coi nhân tố này về vai trò tâm quan trọng của văn hóa nghề nghiệp với sự phát triển xã hội, nội với sự phát triển nhân cách con người, cần phải nâng cao sự nhận thức khoa học về văn hóa nghề nghiệp nội với văn hóa nghề nghiệp nội với những nhân tố tạo thành, những tiêu chí nhận thức biết, nhận biết và những mối quan hệ chi phối nội

*Nội tâm của văn hóa nghề nghiệp lao động, môi trường lao động (làm việc, hoạt động, sản xuất, kinh doanh...), các quan hệ lao động, từ nội hình thành thái độ lao động của con người. Nội là lao động chân tay, lao động trí óc, môi trường lao động*

hộp cái hai theo xu hướng tăng công hàm lương trí tuệ chất xám trong lao nông, giảm dần lao nông cô bắp cộc nhốt vè thể xác trong nhiều kiện tăng công máy móc thiết bị, kỹ thuật và công nghệ hiện đại. Lao nông trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất và lao nông gián tiếp, trong nội coi lao nông gián nhón và lao nông phòic tập, lao nông thòe hạnh, tài nghiệp và lao nông sáng tạo trong nghiên cứu, phát minh, sản xuất ra tri thức và các giải pháp tinh thần, văn hoá tinh thần. Lao nông lao hoạt nông bản chất của con người. Trong xã hội, tời nguyên thuỳ quốc gia, các Bộ trưởng chính khách, các cố vấn chuyên gia, các trí thức học giả cho nên mỗi người làm các công việc của mình nếu coi thu nhập, nếu sống và coi nông góp cho xã hội... ai ai cũng phải làm việc, nội là lao nông. Ngay cả việc học tập của học sinh, sinh viên, tời các lứa tuổi, các cấp học cũng phải nội coi là lao nông. Nội là lao nông tích lũy tri thức, kinh nghiệm xã hội để trồng thành, chuẩn bị vào nội, lập thân lập nghiệp. Lao nông gắn với phần công lao nông, chuyên môn hoá Lóc lờng sản xuất càng phát triển càng thực này phần công lao nông xã hội, tời chòic cô cầu lao nông. Nội vào kinh tế thị trường và rơi này, phải phát triển mạnh mẽ kinh tế tri thức thì lao nông sẽ phát triển, sẽ biến nội rất mau lei cái cô cầu số lờng và chất lờng. Hội nhập quốc tế càng thực này phần công lao nông, không gian lao nông rộng mở trình nội chất lờng lao nông ngày càng yêu cầu cao, phong cách lao nông ngày càng hiện đại.

Văn hoá nghệ thuật lao nông làm nên tăng cho nên văn hoá lao nông và có số văn hoá chung, phổ biến nên hình thành văn hoá nghệ thuật

Hạt nhân của văn hoá nghệ thuật là nghệ thuật chuyên môn nội các nhà tạo và sử dụng trong cuộc sống. Nghệ thuật nuôi con người trong suốt cuộc nội, dù nội cũng bao hàm cái trồng hộp chuyên nghệ thuật nội nay hay nội khác. Còi nội thì thâm canh suốt nội trên canh nông nghệ thuật coi nội lai nội chuyên nghệ thuật sáng lónh vòic khác, nội nội hạt khác, coi nhiều nghệ thuật nhiều nghệ thuật Cái quan trọng là nội tình thông, thanh thản, không chò coi kỹ năng mà coi phải coi kỹ xảo, nội nên mỗi giới nghệ thuật tại năng và tại hoa trong nghệ thuật nội năng suất, chất lờng hiểu quai trong hạnh nghệ thuật trong lao nông. Nội

theo ngôn ngữ thời kinh tế thị trường và nội nhập là coi thông hiểu. Song giới nghệ thuật phải yêu nghệ thuật, coi trí tuệ phải coi tâm, coi nội (nhò nội nội nha giaib trong lao nông dạy học, nhò y nội của nội thay thuốc chữa bệnh). Ta gọi nội là lờng tâm, danh nội nghệ thuật, là traich nhiệm công dân và traich nhiệm xã hội. Một cách nội nội là nghệ thuật nội thanh nghiệp, coi nội nghiệp, thanh danh (nhất là nội nội làm nghệ thuật và nội nội cao vè tẻ chất, năng khiếu).

Nghệ thuật phát triển thành nghiệp, kết tinh trong nghiệp, con người sống hết mình với nghệ thuật và nghiệp, mà sau xa là phúc vui con người, phúc nội xã hội. Chò nội ai tâm huyết, sống chet với nghệ thuật mà trong nghệ thuật coi nghệ thuật nghiệp là tất cả nội với hội, không chò là lợi ích, dư lợi ích rất quan trọng, mà coi là tình yêu nghệ thuật thuyi chung, gắn bó với nghiệp, sau xa là tình yêu con người và cuộc sống. Thái nội của con người nội với lao nông nghệ thuật, tình yêu nghệ thuật và lý tưởng nghệ thuật là cốt lõi của giáo dục văn hoá nghệ thuật

Chui thể của văn hoá nghệ thuật là con người. Nội là nội lao nông coi nghệ thuật nội nội tạo và coi nội nội nội.

Xã hội ngày càng hiện đại, kinh tế thị trường và kinh tế tri thức càng phát triển thì nghệ thuật nghiệp ngày càng mở rộng, ña dạng, rất nhiều nghệ thuật nội sản xuất hiện, yêu cầu và nghệ thuật nghiệp ngày càng cao, quai lý lao nông và quai lý nghệ thuật nghiệp phải nội nội, chính sách của nhà nội phải tạo nội nội nội lóc cho con người phát triển các năng nội sáng tạo và thanh nội trong nghệ thuật nghiệp nên phát triển chính mình và công hiện nội ích cho xã hội.

Nội là chui thể hạnh nghệ thuật Ngoài ra, coi coi nhiều chui thể xã hội khác coi liên quan và tài nông và nội phát triển văn hoá nghệ thuật

Các thiết chế góp phần tạo dựng văn hoá nghệ thuật là gia đình, nhà trường nội biết là trường dạy nghệ thuật nội tạo nghệ thuật và xã hội, bao gồm các tời chòic, nội nội các doanh nghiệp, các thiết chế văn hoá trong doanh nghiệp, các công nông nghệ thuật nghiệp. Hội dạy nghệ thuật là một thiết chế xã hội nội thuỳ coi vai trò và tài nông rất to lớn nội với văn hoá nghệ thuật

Các thể chế tài nông nội văn hoá nghệ thuật

tích cốc (nếu ruộng rảnh, hợp lý ruộng lúa, kòp thối) hoặc tiêu cốc (thiếu hụt, không nông bỏ trĩ trĩ chằm rảnh mỗi, lại hầu so với quốc tế khu vực và thế giới) là Hiến pháp (Luật quốc, luật cơ bản), pháp luật, pháp lệnh, quy chế chế độ (nhà tab, bỏ đồng, tu nghiệp, số dùng, rảnh ngo) chế tài. Nội nhân từ phòng diện quan lý nhân nội. Ngoài ra, các quan niệm, chủ trương, những loi của Đảng lãnh đạo và cầm quyền coi vai trò nền móng, chế độ trong phát triển văn hoá nghệ thuật trong giáo dục – nhà tab, dạy nghề ở Việt Nam. Ở cấp nước nhất, công lính của Đảng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, Báo cáo chính trị và Nghị quyết trong văn kiện Đại hội Đảng, các bộ luật, các nhà luật của nhân nội coi liên quan tới kinh tế và văn hoá nghệ thuật dùng chế độ chiến lược và quan lý văn hoá nghệ thuật nội ta.

Các nguồn lực cho văn hoá nghệ thuật cải và chất lượng tinh thần, nội nhân kinh phí tài trợ của nhân nội, các doanh nghiệp nhà tab nhà tab huấn luyện nghệ thuật mang hệ thống dạy nghề triển khai các đội an hợp tác, kể cả xuất khẩu lao động nhà tab xây dựng cơ sở vật chất nhà tab văn hoá nghệ thuật Việt Nam và lao kinh tế và xã hội, cần phải trở thành văn nghệ của toàn xã hội, nội mỗi nơi tổng tham gia, nhất là với giới trẻ Trẻ nhà tab những nét đẹp nhất nhà tab hình dung văn hoá nghệ thuật của trước và các nhân tài nghệ thuật tiếp tới văn hoá nghệ thuật

Trong số hình thành và phát triển văn hoá nghệ thuật nội ta hiện nay còn phải tính đến những tác động tâm lý và do luật xã hội, những tác động của thế giới, quốc tế và khu vực trong xu thế toàn cầu và trong bối cảnh hội nhập.

Văn hoá nghệ thuật một phức hợp tạo thành từ tri thức và kỹ năng nghề nghiệp, kỹ thuật nghề nghiệp và thái độ lao động, tình cảm nhà tab và trách nhiệm xã hội của người lao động, thói quen, tính tự giác thức hiện kỹ luật lao động và những quy phạm chuẩn mực nghề nghiệp nhà tab cho

việc hình thành nghệ thuật qua chất lượng, nông góp vào lợi ích chung và sự phát triển xã hội, của công nông.

Cùng với những yêu cầu nội văn hoá nghệ thuật nội mỗi người tình yêu nghề nghiệp, khai sáng sáng tạo, coi nghề nghiệp và lao động nghề nghiệp là như cầu thể hiện và khẳng định bản thân, lao động phát triển và hoàn thiện nhân cách.

Ngoài những yêu cầu chung, phổ biến, văn hoá nghệ thuật còn có những nội dung khác nhau, trông cho tổng thể và lao động theo nghề nghiệp khác nhau. Mỗi trường lao động, tập thể hay công nông lao động nghề nghiệp tại mỗi nơi làm việc cụ thể với những nghề nghiệp và công việc cụ thể của nghề nghiệp sẽ gắn bó hoàn kết, tổng thể và giúp đỡ nhau trong nghề nghiệp và trong cuộc sống, tạo nên tình cảm nghề nghiệp, vốn tới những giá trị và mục tiêu nghề nghiệp, tôn vinh những nông góp, những công hiến nghề nghiệp của những người tiêu biểu nhất, coi sóc nếu công anh hùng tới sự phát triển của mỗi cá nhân và công nông. Nội là mỗi trường, phòng thức và nhiều kiến thức phát triển văn hoá nghệ thuật trong nội, mỗi lĩnh vực.

Hàng triệu người lao động nội, hàng văn người lao động nội ngoài, nếu nhà tab trình độ phẩm chất, nông lực của văn hoá nghệ thuật xã hội sẽ phát triển tới nếp, chẳng những làm cho kinh tế phát triển giàu có mà xã hội càng ổn định và phát triển lành mạnh, chính trị nội ổn định, hoàn kết, nông thuận nội phát huy, con người và công nông nội hướng tới lợi ích công bằng và hai hoa Phan nhà tab cho sự phát triển văn hoá nghệ thuật của mỗi cá nhân lâu dài nông trở về và cấp bách phải giải quyết nhà tab nghề nghiệp cao nội sống, một sống cho người lao động và dân tộc chung, xoá nội giảm nghèo, chống thất nghiệp. Phải coi nghề nghiệp và công việc làm ổn định, coi nội sống nhà tab thì mỗi cá nhân nhà tab giáo dục, trau dồi văn hoá nghệ thuật hạnh văn hoá nghệ thuật trong cuộc sống.

(con tiếp)